

Số: 10 /2024/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 26 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định Phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng,
Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết
kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ khoản 5 Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3
năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu
tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản
lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 379/TTr-SXD ngày 29 tháng 01 năm 2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 3743/BC-STP ngày 15 tháng 12 năm 2024, Văn bản số 323/STP-VBTT ngày 29 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác trên địa bàn hành chính các huyện, thành phố thuộc tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh; Các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

1. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh; các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được bảo đảm nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân cấp.

4. Đảm bảo đúng pháp luật, đơn giản thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Điều chỉnh phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh

Chủ trì thẩm định dự án nhóm B có công trình cấp II trở xuống, dự án nhóm C, dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án, công trình được đầu tư

xây dựng từ nguồn vốn khác trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*trừ công trình hạ tầng kỹ thuật*).

Điều 4. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

1. Phân cấp cho các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư, cụ thể:

a) Phòng Quản lý đô thị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Dự án nhóm C và các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Dân dụng.

Dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật, Giao thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*trừ công trình đề điều, hồ đập mọi cấp*).

b) Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện

Dự án nhóm C và các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Dân dụng.

Dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật, Giao thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*trừ công trình đề điều, hồ đập mọi cấp*).

2. Đối với các dự án chưa phân cấp cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thì các Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện công tác thẩm định.

Điều 5. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở

Phân cấp cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các công trình theo quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng thuộc dự án quy định tại Điều 4 Quyết định này.

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các nội dung đã được phân cấp tại Quyết định này. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc do các đơn vị đề xuất, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định này cho phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra phòng có chức năng quản lý về xây dựng trực thuộc tổ chức thực hiện công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các công trình theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại Quyết định này; cung cấp số liệu báo cáo thực hiện công tác thẩm định theo định

k hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thẩm định theo thẩm quyền được phân cấp tại Quyết định này. Trong quá trình thẩm định, trường hợp cần thiết, được yêu cầu người đề nghị thẩm định lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định để thẩm tra các nội dung cần thiết phục vụ thẩm định theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

Điều 7. Xử lý chuyển tiếp

Các dự án, công trình đã được thẩm định, phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thực hiện theo Quyết định đã phê duyệt, không thẩm định lại. Trường hợp cần phải điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đã được phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì cơ quan thực hiện thẩm định nội dung điều chỉnh là cơ quan thẩm định dự án, thiết kế xây dựng đã được phê duyệt.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 07 tháng 3 năm 2024.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Vụ pháp chế (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng Công báo tỉnh);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, KTTH, BTCD;
- Lưu: VT. TL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Huyền